

CHƯƠNG I: CHƯƠNG TRÌNH BẢNG TÍNH

Bài 1: CHƯƠNG TRÌNH BẢNG TÍNH LÀ GÌ?

1. Bảng và nhu cầu xử lý thông tin dạng bảng

- Lợi ích:
 - + Giúp trình bày thông tin cô đọng và dễ so sánh
 - + Đáp ứng nhu cầu thực hiện các tính toán
 - + Vẽ các biểu đồ minh họa cho các số liệu tương ứng.
- Chương trình bảng tính: là phần mềm được thiết kế để giúp ghi lại và trình bày thông tin dưới dạng bảng, thực hiện các tính toán cũng như xây dựng biểu đồ biểu diễn trực quan các số liệu có trong bảng.

2, Màn hình làm việc của chương trình bảng tính

Giống như ở chương trình soạn thảo văn bản Word, nhưng giao diện này còn có thêm:

a, Trang tính

- + Trang tính: Gồm các cột và các hàng, là miền làm việc chính của bảng tính
- + Ô tính: là vùng giao nhau giữa một cột và một hàng, ô tính dùng để chứa dữ liệu.
- + Tên cột: A, B, C ...
- + Tên hàng: 1, 2, 3...
- + Địa chỉ của một ô tính: Là cặp tên cột và tên hàng mà ô nằm trên đó.

b, Thanh công thức: nhập công thức, hiển thị dữ liệu

c, Các dãy lệnh Formulas (Công thức) và Data (dữ liệu): gồm các lệnh để xử lý dữ liệu.

3. Nhập dữ liệu vào trang tính:

a, Nhập và sửa dữ liệu:

- Nhập dữ liệu:
 - Bước 1: Chọn 1 ô cần nhập dữ liệu
 - Bước 2: Nhập dữ liệu vào ô từ bàn phím
 - Bước 3: Chọn một ô tính khác hoặc nhấn Enter

- Sửa dữ liệu:

- Bước 1: Nháy đúp chuột vào ô cần sửa dữ liệu.
- Bước 2: Thực hiện thao tác sửa dữ liệu.
- Bước 3: Nhấn Enter

b, Di chuyển trên trang tính:

- Sử dụng phím mũi tên trên bàn phím.
- Sử dụng chuột và các thanh cuộn.

c, Gõ chữ Việt:

Hai kiểu gõ chữ Việt phổ biến hiện nay là kiểu TELEX và kiểu VNI

BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM

Câu 1: Giao của hàng và cột gọi là:

- A. Một cột
- B. Một khối
- C. Một ô
- D. Một hàng

Câu 2: Địa chỉ của một ô là:

- A. Tên cột mà ô nằm trên đó
- B. Cặp tên cột và tên hàng mà ô đó nằm trên
- C. Tên hàng mà ô nằm trên đó
- D. Cặp tên cột và tên hàng mà ô nằm trên đó

Câu 3: Đưa con trỏ chuột tới ô đó và nhấp chuột, ta đang thực hiện thao tác:

- A. Chọn một ô
- B. Chọn một hàng
- C. Chọn một cột
- D. Chọn một khối

Câu 4: Chương trình bảng tính có tính năng đặc biệt là:

- A. Xử lý những văn bản lớn
- B. Chứa nhiều thông tin
- C. Chuyên thực hiện các tính toán
- D. Chuyên lưu trữ hình ảnh

Câu 5: Nhu cầu xử lý thông tin dạng bảng là:

- A. Dễ so sánh
- B. Dễ in ra giấy
- C. Dễ học hỏi
- D. Dễ di chuyển

Câu 6: Chương trình bảng tính, ngoài chức năng tính toán còn có chức năng gì?

- A. Tạo biểu đồ
- B. Tạo trò chơi
- C. Tạo video
- D. Tạo nhạc

Câu 7: Để khởi động chương trình bảng tính Excel, ta thực hiện:

- A. Nháy chuột lên biểu tượng Excel
- B. Nháy chuột phải lên biểu tượng Excel
- C. Nháy đúp chuột lên biểu tượng Excel
- D. Nháy đúp chuột phải lên biểu tượng Excel

Câu 8: Trên trang tính, muốn nhập dữ liệu vào ô tính, đầu tiên ta thực hiện thao tác:

- A. Nháy chuột chọn hàng cần nhập.
- B. Nháy chuột chọn cột cần nhập.
- C. Nháy chuột chọn khối ô cần nhập.
- D. Nháy chuột chọn ô cần nhập.

Câu 9: Trên trang tính, sau khi gõ dữ liệu từ bàn phím xong, ta nhấn phím:

- A. Enter
- B. Shift
- C. Alt
- D. Capslock

Câu 10: Trên trang tính, các ký tự chữ cái A,B,C,...được gọi là:

- A. Tên hàng.
- B. Tên ô.
- C. Tên cột.
- D. Tên khối